TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/DS-ST
Ngày 28-6-2024
"Về việc tranh chấp tiền hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu Thảo.

Ông Nguyễn Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 201/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2024 về "tranh chấp tiền hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 214/2024/QĐST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Kiều Dung (Lê Kiều D1), sinh năm 1966. (có mặt)

Cư trú tại: ấp Tân Hiệp, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Vợ chồng ông Võ Quốc D2, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Lê Kiều D1 trình bày yêu cầu:*

Vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M làm chủ hụi tại địa phương ở xã Tân Hưng - huyện Cái Nước, bà D1 tham gia nhiều dây hụi gồm:

- Dây hụi 1.000.000 đồng khui ngày 30/9/2020 âm lịch, hụi gồm 22 chưng, tháng khui 01 lần, đóng hụi đến hết kỳ thứ 17.

- Dây hụi 1.000.000 đồng khui ngày 06/11/2020 âm lịch, hụi gồm 23 chưng, tháng khui 01 lần, đóng hụi đến hết kỳ thứ 16.

- Dây hụi 1.000.000 đồng khui ngày 10/02/2021 âm lịch, hụi gồm 25 chưng, tháng khui 01 lần, đóng hụi đến hết kỳ thứ 12.

Đến khoảng tháng 5/2022, thì vợ chồng ông D2 và bà M tuyên bố đình hụi.

Sau khi tuyên bố đình hụi thì 02 bên có gặp nhau để đối chiếu nợ hụi, thì vợ chồng ông D2 đồng ý trả lại cho bà D1 số tiền hụi là 45.000.000 đồng, chỉ thỏa thuận miệng, sau khi đối chiếu xong thì vợ chồng ông D2 có trả được nhiều lần với số tiền là 9.000.000 đồng, rồi ngưng không trả tiếp cho đến nay.

Nay bà D1 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông D2 và bà M trả số tiền hụi còn nợ là 36.000.000 đồng. Ngoài ra, bà D1 không yêu cầu gì khác.

* Đối với vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M đã được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về việc kiểm tra, giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng vợ chồng ông D2 và bà M không tham gia và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc khởi kiện của bà Lê Kiều D1.

* Tại phiên toà:

- Bà Lê Kiều D1 trình bày: bà D1 bảo lưu yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M phải trả số tiền hụi còn nợ là 36.000.000 đồng.

- Vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia xét xử lần 2, nhưng ông D2 và bà M vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: bà Lê Kiều D1 yêu cầu vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M cư trú tại: ấp Tân Hiệp, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước trả số tiền hụi còn nợ. Như vậy, quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là "Tranh chấp tiền hụi" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu của bà Lê Kiều D1 và chứng cứ thể hiện trong hồ sơ:

Vợ chồng ông D2 và bà M làm chủ hụi tại địa phương, với mục đích là hùn vốn phát triển kinh tế của hộ gia đình, bà D1 đã tham gia 03 chưng hụi của 03 dây hụi 1.000.000 đồng, đến tháng 05/2022 thì vợ chồng ông D2 bà M tuyên bố đình hụi, sau khi đình hụi thì 02 bên đối chiếu với nhau thì vợ chồng ông D2 và bà M còn nợ lại số tiền hụi là 45.000.000 đồng và trả được nhiều lần với số tiền là 9.000.000 đồng, nên số tiền hụi còn nợ là 36.000.000 đồng. Vợ chồng ông D2 và bà M không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc bà D1 khởi kiện.

Căn cứ vào tất cả tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M làm chủ hụi bằng hình thức tổ hùn vốn tại địa phương, phía bà D1 có tham gia vô hụi là thực tế xảy ra, được thể hiện qua 03 danh sách tổ hùn vốn được lập tại nhà vợ chồng ông D2, bà M.

- Đối với vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M đã được Tòa án tống đạt trực tiếp hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và phiên hòa giải nhưng ông bà không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc bà D1 khởi kiện, cũng như trình bày quá trình vô hụi và đóng hụi của bà D1 để bảo vệ quyền lợi của ông bà. Do đó, vợ chồng ông D2 và bà M phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ để bảo vệ quyền lợi của mình được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy việc bà Lê Kiều D1 khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M trả số tiền hụi còn nợ là có cơ sở, nên được chấp nhận toàn bộ, buộc vợ chồng ông D2 và bà M phải có trách nhiệm trả cho bà D1 số tiền hụi còn nợ là 36.000.000 đồng.

Trường hợp vợ chồng ông D2 và bà M chậm thanh toán số tiền hụi nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

[3.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M phải chịu án phí với số tiền = 36.000.000 đồng x 5% = 1.800.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận toàn bộ, nên nguyên đơn không phải chịu án phí, phần bà D1 nộp tạm ứng án phí được nhận lại toàn bộ.

[3.3] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Điều 468 và Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kiều Dung (Lê Kiều D1) đối với vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M về việc trả tiền hụi.

Buộc vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Kiều D1 số tiền hụi còn nợ là 36.000.000 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày bà D1 có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp vợ chồng ông D2 và bà M chậm trả số tiền hụi nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc vợ chồng ông Võ Quốc D2 và bà Nguyễn Thị M phải chịu án phí với số tiền là 1.800.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Bà Lê Thị Kiều Dung nộp tạm ứng án phí với số tiền 900.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013148 ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, nay bà D1 được nhận lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Hoàng Tuấn